

*

Số: 07 NQ/HU

Bắc Quang, ngày 28 tháng 6 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN
về phát triển giáo dục trên địa bàn huyện Bắc Quang,
giai đoạn 2021-2025

I- ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2015-2020

1. Kết quả đạt được

Trong những năm qua, công tác giáo dục và đào tạo luôn được cấp ủy, chính quyền huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và các văn bản chỉ đạo của tỉnh¹, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Quang đã ban hành Đề án Phát triển Giáo dục và Đào tạo huyện Bắc Quang đến năm 2015, có tính đến năm 2020 (kèm theo Quyết định số 5386/QĐ-UBND ngày 12/9/2014) với nhiều Kế hoạch, Phương án, Đề án cụ thể để chỉ đạo, tổ chức thực hiện².

Sau 6 năm tổ chức thực hiện Đề án, công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được đổi mới, cơ bản đáp ứng nhu cầu người học. Chất lượng đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên và chất lượng giáo dục toàn diện không ngừng

¹ Chương trình số 104-CTr/TU ngày 23/4/2014 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang khóa XV về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 11/11/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình số 104-CTr/TU ngày 23/4/2014 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang khóa XV...

² Phương án số 01/PA-UBND ngày 05/01/2015 về thi điểm thi tuyển chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trực thuộc UBND huyện Bắc Quang trong năm học 2014-2015; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 15/12/2015 về xây dựng trường Mầm non, Tiểu học, THCS của huyện đạt chuẩn quốc gia và đạt chuẩn về cơ sở vật chất giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 06/3/2015 về phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, giai đoạn 2015 - 2020; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 06/3/2015 về xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện Bắc Quang giai đoạn 2015 -2020; Đề án thành lập trường THCS Lương Thế Vinh (ban hành kèm theo Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 11/5/2015); Kế hoạch số 481/KH-BCĐ ngày 12/11/2015 về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 4345/QĐ-UBND ngày 01/12/2015 ban hành Đề án thi tuyển chức danh viên chức quản lý và sát hạch bổ nhiệm lại chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường học trực thuộc giai đoạn 2015-2020...

được nâng lên. Quy mô mạng lưới trường lớp, được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả³; cơ sở vật chất các trường học được quan tâm, đầu tư⁴; xây dựng và công nhận thêm 09 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường trực thuộc đạt chuẩn trên địa bàn huyện lên 30/71 trường chiếm 42,25%. Xây dựng trường chất lượng cao Trung học cơ sở Lương Thế Vinh. Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục - xóa mù chữ⁵, huy động tối đa tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường⁶. Công tác xây dựng xã hội học tập, khuyến học khuyến tài có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh, huy động trên 40 tỷ đồng cho phát triển giáo dục.

2. Hạn chế, yếu kém

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn có những hạn chế, yếu kém, khó khăn bất cập cụ thể như: (1) Một số chính quyền cấp xã chưa thực sự sát sao trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn. Công tác tham mưu của một số viên chức quản lý trường học đối với cấp uỷ, chính quyền địa phương và cấp trên còn chưa chủ động, chưa kịp thời. (2) Chất lượng giáo dục chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của huyện, chưa đồng đều giữa các vùng trong huyện. (3) Tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia còn chậm. (4) Việc triển khai thực hiện Đề án xây dựng trường trung học cơ sở chất lượng cao Lương Thế Vinh chưa thực sự đạt được hiệu quả cao. (5) Công tác phổ cập giáo dục các cấp tại địa bàn một số xã chưa sự thật bền vững. (6) Vẫn còn xảy ra tình trạng đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo; viên chức bị kiểm điểm, xử lý kỷ luật do vi phạm về đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật...; tình trạng bạo lực học đường.

Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém:

- *Nguyên nhân chủ quan:* Năng lực của một số ít viên chức quản lý trường học còn hạn chế, chưa chịu khó học hỏi, nghiên cứu văn bản chỉ đạo của cấp trên; Chưa thực hiện tốt dân chủ cơ sở, công khai tại đơn vị. Một số ít

³ - Tính đến hết năm học 2020-2021, toàn huyện có 71 trường trực thuộc với 166 điểm trường (giảm 12 trường, 44 điểm trường so với năm học 2015-1016) với tổng số 1.019 nhóm, lớp/28.362 học sinh và 2.190 biên chế (179 viên chức quản lý, 1.858 giáo viên, 153 nhân viên)

⁴ Phòng học kiên cố 750 (63,4%), bán kiên cố 419 phòng (35,4%), 14 phòng học tạm (1,2%). Trong đó, tỷ lệ phòng học kiên cố theo cấp học: Mầm non 190/402 phòng đạt 47,3%, Tiểu học 306/431 phòng đạt 70,1%, THCS 254/350 phòng đạt 72,6%.

⁵ Về Phổ cập giáo dục - Xóa mù chữ:

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi: Đạt (23/23 xã, thị trấn đạt);

- Phổ cập giáo dục tiểu học: Đạt mức độ 3 (23/23 xã, thị trấn);

- Phổ cập giáo dục trung học cơ sở: Đạt mức độ 1 (06/23 xã, thị trấn mức độ 3(26,08%); 13/23 xã, thị trấn đạt mức độ 2 (56,52%); 04/23 xã, thị trấn đạt mức độ 1(17,39%);

- Xóa mù chữ: Đạt mức độ 1 (16/23 xã, thị trấn đạt mức độ 2(69,56%); 07/23 xã, thị trấn đạt mức độ 1)

⁶ Tỷ lệ huy động: 0-2 tuổi 1.843/4.754 số dân trong độ tuổi đạt 38,77%; 3-5 tuổi đi mẫu giáo 7.282/7.352 số dân trong độ tuổi đạt 99,05%; 5 tuổi đi mẫu giáo 2575/2575 số dân trong độ tuổi đạt 100%; 6 tuổi vào lớp 1, 2.504/2.504 số dân trong độ tuổi đạt 100%; 6-14 tuổi đến trường 18.868/18.874 số dân trong độ tuổi đạt 99,97%

giáo viên, nhân viên còn thiếu ý thức trong việc tự rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho bản thân. Công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục; nâng cao đạo đức nhà giáo; phòng chống bạo lực học đường; công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình... tại một số đơn vị chưa thường xuyên, liên tục, chưa thực sự hiệu quả. Nhận thức của một bộ phận nhân dân về tầm quan trọng của công tác giáo dục còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.

- *Nguyên nhân khách quan:* Thiếu biên chế giáo viên so với nhu cầu thực tế. Nguồn ngân sách đầu tư của nhà nước còn hạn hẹp. Cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, thiếu thốn.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Quan điểm

Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục, trong đó xác định: (1) Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Phát triển và đầu tư cho giáo dục trên địa bàn huyện phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và định hướng phát triển giáo dục của tỉnh, của huyện giai đoạn 2021-2025. (2) Tập trung huy động tổng hợp các nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất các trường, lớp học; xây dựng, kiện toàn đội ngũ nhà giáo và viên chức quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực tế; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở tất cả các cấp học; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng hệ thống giáo dục của huyện theo hướng đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả. Tạo được sự chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục trên địa bàn huyện, từng bước đáp ứng yêu cầu về đổi mới và phát triển giáo dục.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đi đôi với đẩy mạnh giáo dục chất lượng cao, coi trọng giáo dục đạo đức, văn hóa, truyền thống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật... cho học sinh.

Xây dựng đội ngũ viên chức quản lý, nhà giáo có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu bộ môn, đạt chuẩn về trình độ chuyên môn đào tạo, sẵn sàng đáp ứng

nhiệm vụ chuyên môn của ngành.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng xã hội học tập. Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học và theo định hướng trường đạt chuẩn quốc gia.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2025:

(1) Tăng cường giáo dục lý luận chính trị, phẩm chất, đạo đức cho đội ngũ nhà giáo; phấn đấu 95% trở lên nhà giáo đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019.

(2) Phấn đấu xây dựng 70% trường đạt chuẩn quốc gia; 100% trường đạt chuẩn cơ sở vật chất.

(3) Quy hoạch, rà soát, sắp xếp mạng lưới quy mô trường, lớp công lập đảm bảo khoa học, hiệu quả; Khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập (nhóm, lớp tư thục) ở những nơi có đủ điều kiện.

(4) Tăng tỷ lệ phòng học kiên cố đạt trên 70% trở lên.

(5) Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường: trên 99,9% trẻ 5 tuổi đến trường; trên 99,7% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.

(6) Trên 98% trẻ em hoàn thành chương trình giáo dục mầm non và thành thạo tiếng Việt; trên 99,8% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6; trên 70% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học trung học phổ thông; hàng năm có 98% học sinh chuyển lớp.

(7) Duy trì, củng cố và nâng cao chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục - xóa mù chữ.

(8) Phấn đấu đến năm 2025 có 30% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học. Xây dựng các trường học trực thuộc theo định hướng từng bước hoàn thiện, đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao các tiêu chí trường trung học cơ sở chất lượng cao đối với trường Trung học cơ sở Lương Thế Vinh. Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc bán trú.

(2) Phấn đấu xây dựng, công nhận mới 19 trường, công nhận lại 30 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường trực thuộc đạt chuẩn quốc

gia trên địa bàn huyện lên 70%.

(3) Phần đầu xây dựng thêm 28 trường đóng trên địa bàn 12 xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đạt chuẩn về cơ sở vật chất, nâng tổng số trường trực thuộc đạt chuẩn cơ sở vật chất trên địa bàn huyện lên 100%.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị, người đứng đầu và nhân dân trong sự nghiệp phát triển giáo dục

Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền. Phát huy vai trò phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên; Tăng cường mối quan hệ chặt chẽ giữa các cấp chính quyền, các ngành trong công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện về các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển giáo dục. Tăng cường công tác truyền thông, quảng bá về các hoạt động của ngành. Từ đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp phát triển giáo dục. Phát huy vai trò của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tại cơ sở.

2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giáo dục

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự; từng bước thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính, khuyến khích tự chủ một phần kinh phí chi thường xuyên đối với các trường có đủ điều kiện.

Nâng cao năng lực tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Rà soát, xây dựng vị trí việc làm, bố trí biên chế công chức (lãnh đạo, chuyên viên) cho Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đáp ứng được với nhu cầu, khối lượng công việc thực tế.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát huy tối đa hoạt động giám sát xã hội đối với các cơ sở giáo dục. Quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm. Chấn chỉnh các hiện tượng thu, chi không đúng quy định. Tiến hành xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Tiếp tục rà soát, sắp xếp quy mô trường, lớp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh

Rà soát, sắp xếp mạng lưới, quy mô trường, lớp theo hướng tăng quy mô, giảm đầu mối, đảm bảo cân đối hợp lý. Tiếp tục phát triển các điểm trường mầm non đến tận các thôn, bản và chuyển học sinh tiểu học từ các điểm trường về trường chính, sáp nhập các điểm trường lẻ lân cận ở những nơi có đủ điều kiện.

Chú trọng công tác quy hoạch, đảm bảo diện tích đất tối thiểu để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục theo quy định; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các trường học.

Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc bán trú. Khuyến khích hình thành phát triển các cơ sở giáo dục chất lượng cao; các cơ sở giáo dục tư thục (nhóm, lớp, trường) trên địa bàn huyện.

Tổ chức lại hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng.

4. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, viên chức quản lý, nhân viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đổi mới giáo dục

Có phương án tuyển dụng, sắp xếp, bố trí, từng bước đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định, đáp ứng nhu cầu thực tế.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về mọi mặt cho đội ngũ viên chức quản lý, nhà giáo đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí Chuẩn Hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên và hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đặc biệt là nâng cao trình độ chuyên môn đối với viên chức quản lý, giáo viên chưa đạt chuẩn đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

Chú trọng công tác xây dựng tổ chức đảng và các tổ chức đoàn thể trong trường học. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với nhà giáo. Có cơ chế biểu dương, khen thưởng, vinh danh đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Triển khai thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018

Tổ chức thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông 2018. Không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở tất cả các cấp học.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực khả năng vận dụng kiến thức

trong giải quyết vấn đề thực tiễn cho học sinh. Tổ chức phong phú, đa dạng các hình thức học tập, chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật, rèn kỹ năng sống, truyền dạy văn hóa truyền thống, giáo dục hướng nghiệp... cho học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; tăng cường các hoạt động đối ngoại, giao lưu, hợp tác trong phát triển giáo dục.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với học sinh. Làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, có cơ chế biểu dương, khen thưởng, vinh danh đối với học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên.

6. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tiếp tục huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư xây dựng xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Trước mắt, tập trung đầu tư xây dựng kiên cố hóa trường lớp học và nâng cấp các hạng mục chính, thiết yếu như: Phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng, thư viện và các hạng mục công trình phụ trợ nhà vệ sinh, nước sạch...; các hạng mục công trình đã xuống cấp, không đảm bảo an toàn trong trường học; các trường mầm non và trường phổ thông dân tộc bán trú. Ưu tiên trang cấp các thiết bị dạy học phục vụ chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đẩy mạnh phong trào xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện tại các cơ sở giáo dục.

7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư cho phát triển giáo dục (thành lập các trường, nhóm lớp tư thục; xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; hỗ trợ hoạt động giáo dục...). Tạo mọi điều kiện thuận lợi, biểu dương, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân, nhà đầu tư theo quy định.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền địa phương. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong công tác giáo dục. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban đại diện Cha mẹ học sinh. Xây dựng chặt chẽ mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong việc kêu gọi, vận động đầu tư cho phát triển giáo dục, xây dựng xã hội học tập, khuyến học, khuyến tài, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục...

8. Chú trọng công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, trường học đạt chuẩn cơ sở vật chất

Thường xuyên rà soát, hoàn thiện các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng kế

hoạch giai đoạn, kế hoạch từng năm để tổ chức thực hiện, đảm bảo theo phương châm tiêu chí, tiêu chuẩn nào dễ làm trước, khó làm sau và chủ động huy động nội lực tại các cơ sở giáo dục, địa phương để thực hiện.

Ưu tiên, huy động tối đa các nguồn lực kinh phí (nguồn sự nghiệp giáo dục; chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; chương trình kiên cố hóa trường lớp học; nguồn vận động tài trợ, xã hội hóa...) để đầu tư xây dựng trường học trực thuộc đạt chuẩn quốc gia, đạt chuẩn cơ sở vật chất. Phấn đấu đến 2025, trên địa bàn huyện có 70% trường đạt chuẩn quốc gia, 100% trường đạt chuẩn cơ sở vật chất.

9. Tiếp tục xây dựng và nâng cao các tiêu chí trường trung học cơ sở chất lượng cao đối với trường Trung học cơ sở Lương Thế Vinh

Khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng cơ sở vật chất và đầu tư trang thiết bị cho nhà trường, đáp ứng việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng trường trung học cơ sở chất lượng cao.

Đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại, giao lưu học hỏi để nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên; đổi mới phương thức quản lý, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, tổ chức các hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn trong nhà trường.

Xây dựng cơ chế hỗ trợ đặc thù cho nhà trường.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy Đảng các cấp: Tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân; chỉ đạo xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch...; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

2. Hội đồng nhân dân huyện: Tăng cường hoạt động giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban nhân dân huyện: Xây dựng chương trình hành động, các kế hoạch giai đoạn, kế hoạch hàng năm để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện.

5. Ban Tuyên giáo Huyện ủy: Chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng đảng Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ

huyện; phối hợp với các ban, ngành liên quan tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ huyện định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến, quán triệt đến các Đảng bộ, chi bộ và nhân dân trong toàn huyện để thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đoàn công tác của BTV Tỉnh ủy theo dõi huyện Bắc Quang theo Quyết định số 198-QĐ/TU (báo cáo);
- Các Ban xây dựng đảng Tỉnh ủy (báo cáo);
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện;
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội huyện;
- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- Các Đảng ủy trực thuộc;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Huyện ủy;
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**



Hà Việt Hưng

Số: 118BC-PGDĐT

Bắc Quang, ngày 16 tháng 06 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả tổng hợp ý kiến tham gia góp ý vào dự thảo Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết về phát triển giáo dục trên địa bàn huyện Bắc Quang giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Công văn số 727-CV/HU ngày 11/6/2021 của Huyện ủy Bắc Quang về việc xin ý kiến tham gia góp ý vào dự thảo.

Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến tham gia góp ý của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện vào dự thảo dự thảo Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết về phát triển giáo dục trên địa bàn huyện Bắc Quang giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

- Ý kiến nhất trí với nội dung dự thảo: 39/42 ý kiến.

- Ý kiến tham gia góp ý: 03 ý kiến. Phòng Giáo dục và Đào tạo đã nghiên cứu, tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết, Chương trình hành động.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực UBND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT;

TRƯỞNG PHÒNG



Ký bởi: Phòng Giáo dục và
Đào tạo
Email: phonggd@hagiang.edu.vn
Số điện thoại: 0310.382.222
Cơ quan: Huyện Bắc Quang,
Tỉnh Hà Giang
Ngày ký: 16-06-2021
17:01:00 +07:00

Hoàng Thị Thu Hiền

BIỂU TÓNG HỢP

Ý kiến tham gia góp ý vào Dự thảo Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết về phát triển giáo dục trên địa bàn huyện Bắc Quang giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Báo cáo số 118/BC-PGDĐT ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

TT	Họ và tên/ Đơn vị	Nội dung tham gia ý kiến	Tiếp thu, giải trình
1	Đồng chí Triệu Chàn Khuân - Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Tân Lập	Góp ý chỉnh sửa một số câu từ trong dự thảo Nghị quyết, Chương trình hành động	Tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết và Chương trình hành động
2	Đồng chí Trần Ngọc Hùng - Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Tân Quang	Góp ý chỉnh sửa một số câu từ, một số nội dung đánh giá trong dự thảo Nghị quyết, Chương trình hành động	Tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết và Chương trình hành động
3	Đồng chí Nguyễn Doãn Thiện - Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Kim Ngọc	Góp ý chỉnh sửa một số câu từ, một số nội dung đánh giá, một số chỉ tiêu trong dự thảo Nghị quyết, Chương trình hành động	Tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết và Chương trình hành động